

Vào những năm 70 của thế kỷ XX, với sự phát triển của công nghệ viễn thông và mạng máy tính, việc phục vụ online trong thư viện với mục lục truy cập công cộng trực tuyến OPAC (Online Public Access Catalogues) xuất hiện tại thư viện Quốc hội Mỹ và nhanh chóng lan rộng ra thư viện của các nước khác. Năm 1977, căn cứ vào tiêu chuẩn ISO 2709, Liên hiệp hội thư viện thế giới (IFLA) đã thông qua khổ mẫu MARC (Machine Readable Cataloging) của ngành thư viện nhằm trao đổi dữ liệu, chia sẻ nguồn lực thông tin giữa các thư viện ở mỗi quốc gia. Từ năm 1985 các cơ sở dữ liệu CD-ROM được khai thác sử dụng rộng rãi. Trên cơ sở này, thư viện điện tử (electronic library) đã hình thành và phát triển nhanh chóng song song với việc truy nhập các nguồn tài liệu điện tử thông qua các mạng máy tính. Việc biên mục tự động trong thư viện được phát triển kết hợp với các ứng dụng của Internet.

Chính phủ các nước phát triển đều quan tâm đặc biệt đến việc đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở thông tin tiên tiến cho thư viện, tự động hóa công tác thư viện, xây dựng thư viện điện tử, thư viện số để tạo nền móng giao lưu văn hóa, khoa học & công nghệ với các nước trên thế giới. Ví dụ, tại Hoa Kỳ, Chính phủ Mỹ chủ trương đẩy nhanh việc xây dựng thư viện điện tử. Vì vậy, đến đầu thế kỷ XXI, 90% thư viện trường học công lập của Mỹ là các trung tâm truyền thông đa phương tiện, được kết nối

với nhau; 75% thư viện trường học tư cũng là những điểm thuận tiện cho việc truy cập, tìm kiếm tài liệu; có thể truy cập tới các cơ sở dữ liệu (CSDL) hoặc các bộ sưu tập số của các thư viện điện tử trên thế giới rất dễ dàng. Trong năm 2007, Yahoo đã phối hợp với các thư viện đại học California, Toronto, Công ty Hewlett- Packard Co, tổ chức Internet Archive tuyên bố thành lập thư viện điện tử. Với dự án mang



viện đại học Harvard, Michigan, Stanford, thư viện công cộng New York có tổng trị giá 200.000.000 USD để đưa 15.000.000 đầu sách lên mạng.

Với kho lưu trữ các thông tin điện tử, tư liệu số hóa, tư liệu đa phương tiện đã trải qua tổ chức chỉnh lý, thư viện điện tử được thiết kế đáp ứng nhu cầu của người dùng, có chức năng tra tìm tiện lợi qua mạng nội bộ và mạng thông tin toàn cầu. Tại các trường đại học, thư viện điện tử là công cụ cung cấp các dịch vụ thông tin và thông tin, tư liệu lưu trữ tại những địa điểm khác nhau trên thế giới bằng hình thức điện tử rất hiệu quả.

Nhận thức được vị trí, tầm quan trọng của thư viện điện tử trong việc phục vụ đào tạo chất lượng cao, ngay từ khi mới thành lập UEF đã triển khai xây dựng thư viện điện tử.

Mục tiêu xây dựng thư viện điện tử của UEF là:

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giới chức, giảng viên, sinh viên được tiếp xúc ngang bằng, tự do tiếp cận với tài liệu, thông tin lưu giữ tại thư viện, tiến tới liên thông với các thư viện khác trong nước

và trên toàn cầu. Cung cấp thông tin cho người sử dụng thư viện dù thông tin đó nằm ở bất cứ nơi nào trên thế giới. Các thông tin được cung cấp không chỉ dừng ở thông tin thư mục mà cả thông tin toàn văn.

- Tổ chức hệ thống tra cứu, tìm tin tự động hóa.

- Tổ chức hệ thống phục vụ mở,

Thư viện điện tử - Thế mạnh của UEF phục vụ đào tạo chất lượng cao

PGS.TS. BÙI LOAN THUỶ

tên “Open Content Alliance”, người sử dụng có thể thưởng thức các tác phẩm nổi tiếng cùng các tài liệu nghe nhìn tại rất nhiều thư viện đại học. Không chịu kém, Google cũng liên kết với thư viện Quốc hội Mỹ thực hiện dự án thư viện điện tử: Dự án Google Print (2005-2015) liên kết với các thư



phục vụ được đào tạo từ xa khi có nhu cầu.

- Tổ chức hệ thống cung ứng tài liệu, thông tin hiệu quả.

- Tạo điều kiện kỹ thuật, pháp lý, xã hội để giới chức, giảng viên, sinh viên có thể tiếp cận tới các nguồn tin điện tử, khai thác dễ dàng mạng thông tin của các ngành, mạng quốc gia, mạng khu vực, mạng toàn cầu Internet.

Nhờ sự đầu tư tích cực của lãnh đạo nhà trường và sự nỗ lực của đội ngũ chuyên viên, nguồn tài nguyên điện tử của thư viện đã phát triển khá nhanh với nhiều loại hình tài liệu. Từ con số không tròn trĩnh vào thời điểm tháng 6/2008, tính đến 01/10/2010 nguồn tài liệu điện tử thuộc sở hữu của UEF đã có 22.044 nhan đề (đọc được toàn văn). Trong số này có 486 nhan đề từ nguồn mua (lưu trữ trong 1355 CD-Rom), 17.630 nhan đề từ nguồn sưu tầm thu thập (trong đó có 9.068 nhan đề sách, 8.400 nhan đề bài trích báo, tạp chí tiếng Việt, 30 đề tài nghiên cứu, 82 Bản tóm tắt luận án tiến sĩ, 50 tài liệu Multimedia), 3.928 nhan đề từ nguồn trao đổi, tặng biếu (trong đó 3.171 nhan đề sách, 757 nhan đề tài liệu xám). Ngoài ra, các giảng viên và sinh viên UEF có thể truy cập dễ dàng các tài liệu về các chuyên ngành đào tạo của trường theo hợp đồng cung cấp thông tin trọn gói với Trung tâm thông tin khoa học & công nghệ TP.HCM (CESTI) để khai thác sử dụng các cơ sở dữ liệu toàn văn báo, tạp chí tiếng Anh Wilson với 2.776 tên báo, tạp chí tiếng Anh, cập nhật 4 lần/tuần (trên 2.400.000 bài báo), các CSDL thư mục, tóm tắt như CSDL thư mục Engineering Village 2, CSDL sáng chế, CSDL điện-điện tử-viễn thông, CSDL công trình nghiên cứu khoa

học, CSDL công trình nghiên cứu công nghệ, CSDL tiêu chuẩn quốc tế, CSDL kết quả nghiên cứu quốc gia, CSDL nhãn hiệu hàng hóa, CSDL tiêu chuẩn Việt Nam, CSDL luận văn khoa học Mỹ.

Với hai phần mềm quản lý tài liệu Libol và Dspace, thư viện điện tử của UEF có khả năng cung cấp cho giảng viên và sinh viên UEF các thông tin thư mục và thông tin toàn văn tài liệu dạng giấy, tài liệu dạng điện tử, các bộ sưu tập tài liệu điện tử do chuyên viên thư viện sưu tầm, xử lý từ các nguồn tin khác nhau trên Internet ngay tại trung tâm thông tin thư viện, tại khuôn viên của trường, tại nhà. Ngoài báo - tạp chí điện tử, bản tin điện tử do bộ phận thông tin của thư viện đảm nhiệm cung cấp các thông tin kinh tế, giới thiệu sách mới, sách hay đến giảng viên và sinh viên UEF một cách nhanh chóng, kịp thời. Với ưu điểm là có các siêu liên kết cho phép kết nối tài liệu hiện tại với các tài liệu khác, bản tin điện tử đã khẳng định vị trí của nó với người sử dụng.

Thư viện điện tử của UEF có lợi ích to lớn, tác dụng tích cực đối với người sử dụng. Thư viện điện tử nối liền người dùng với các nguồn tin trên thế giới, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận tới toàn bộ tài sản tư tưởng của nhân loại và kho tàng văn hóa chứa đựng trên mọi vật mang tin qua việc khai thác mạng thông tin của các ngành, mạng quốc gia, mạng toàn cầu Internet. Người sử dụng thư viện được tiếp xúc ngang bằng và khai thác dễ dàng mọi tài liệu, mọi thông tin có tại thư viện, tại các thư viện khác trong nước và trên toàn cầu. Giảng viên, sinh viên có thể nắm bắt và tìm kiếm nhanh chóng tài liệu, thông tin cần thiết cho mình,

được thụ hưởng các thành quả của khoa học & công nghệ để tiếp cận tới các nguồn tin điện tử, được thụ hưởng nhanh chóng và đầy đủ tinh hoa của các dân tộc trên thế giới và di sản các nền văn hóa khác nhau, được thụ hưởng các sản phẩm thông tin - thư viện có chất lượng cao và được phục vụ bằng các dịch vụ thông tin-thư viện hoàn hảo.

Điều hết sức quan trọng đối với sinh viên UEF là được bình đẳng trong việc sử dụng thông tin để phát triển cá nhân, học tập, nâng cao trình độ văn hóa chung, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ. Các chuyên viên thư viện có khả năng tư vấn, hỗ trợ, giới thiệu các nguồn tin bảo đảm chất lượng và được tự do truy cập trong quá trình sinh viên truy cập thông tin qua mạng Internet. Giảng viên, sinh viên được tiếp cận với nhiều nguồn tin, tư liệu quý báu, bổ ích đã được chuyên viên của thư viện xử lý, tổ chức sắp xếp theo các chủ đề, nội dung nhất định vì vậy sẽ thu được hiệu quả và hiệu suất cao nhất khi sử dụng mạng nội bộ và mạng Internet phục vụ cho mục đích học tập, nghiên cứu của mình. Qua cổng portal của thư viện, sinh viên có thể tra cứu dễ dàng hàng tỷ trang Web với các khổ mẫu khác nhau (HTML, word, PDF, postscript ..., các tập ảnh GIF, TIFF, Bitmap, PNG...), tệp âm thanh, tệp đồ họa, tệp hình ảnh động, các website, các trang thông tin điện tử, các văn bản điện tử.

Tình hình khai thác sử dụng nguồn tài nguyên điện tử của sinh viên UEF thể hiện qua các số liệu trong các bảng thống kê (1), (2), (3), (4) dưới đây.

Bảng 1. Tình hình khai thác sử dụng thư viện điện tử tại TTTT-TV năm học 2008-2009

Thời gian đăng nhập	Số lần tìm kiếm	Kết quả tìm kiếm	Xem toàn văn dạng HTML	Xem toàn văn dạng PDF	Xem tóm tắt	Dung lượng Download (Mbyte)
10/2009	304	67.158	294	246	1.158	3.562
11/2009	301	89.653	264	237	861	6.217
12/2009	386	69.537	307	356	683	5.329
01/2010	204	66.953	348	308	761	7.950
02/2010	146	65.892	359	176	638	6.754
03/2010	235	76.953	534	204	812	5.623
04/2010	304	186.329	240	361	973	4.756
05/2010	263	127.962	486	793	992	9.681
06/2010	275	184.623	638	312	834	8.317
07/2010	423	98.632	427	351	1.056	3.679
08/2010	351	69.823	475	285	989	4.861
09/2010	415	188.123	391	318	739	5.561
Tổng cộng	3.607	1.291.638	4.763	3.947	10.496	130.270

triết học, tâm lý học, ngôn ngữ, văn học bằng tiếng Anh và tiếng Việt.

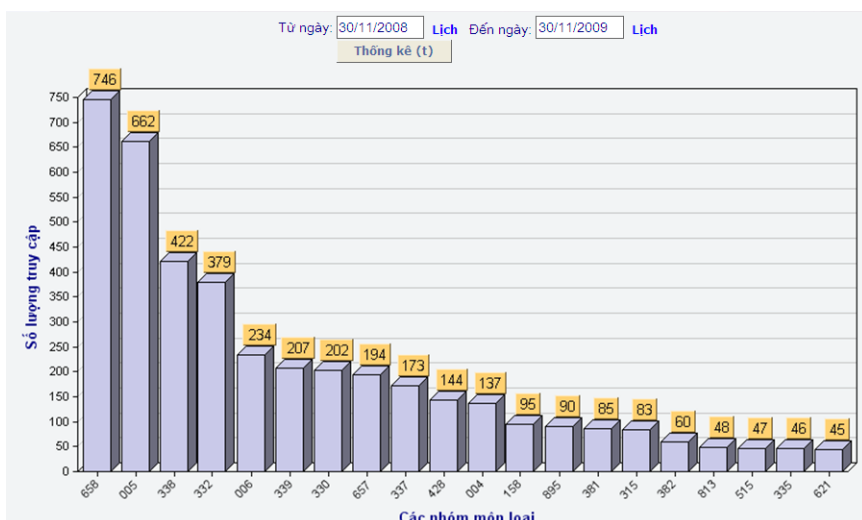
Các số liệu của Bảng 1 và 2 cho thấy lượt truy cập tài liệu điện tử của năm học 2009 - 2010 tăng xấp xỉ gấp 2,5 lần so với năm học 2008 - 2009.

Bảng 2. Tình hình khai thác sử dụng thư viện điện tử tại TTTT-TV năm học 2009-2010

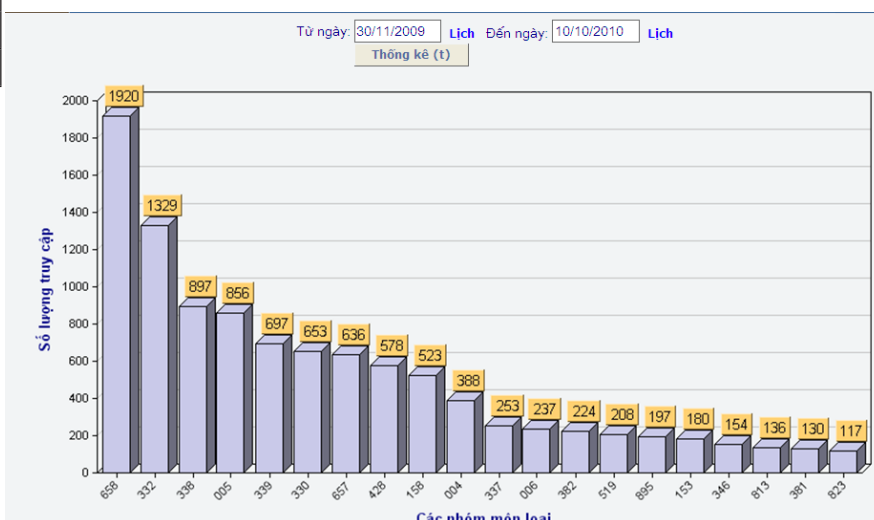
Thời gian đăng nhập	Số lần tìm kiếm	Kết quả tìm kiếm	Xem tóm tắt
10/2009	334	93.637	560
11/2009	356	103.971	637
12/2009	310	138.945	791
01/2010	246	83.128	327
02/2010	93	79.543	256
03/2010	143	146.823	863
04/2010	234	175.624	681
05/2010	356	98.356	561
06/2010	379	167.234	638
07/2010	273	137.268	731
08/2010	307	94.367	834
09/2010	291	95.831	795
Tổng cộng	3.322	1.414.727	7.674

Số lượt truy cập theo môn loại khoa học trong năm học 2008-2009 là 4.099 lượt trên tổng số 234 sinh viên khóa 1 và khóa 2 của trường; trong năm học 2009 - 2010 là 10.313 lượt trên tổng số 520 sinh viên khóa 1, khóa 2, khóa 3 của trường, trong đó tập trung chủ yếu vào các bộ sưu tập về các lĩnh vực tin học, kinh tế, tài chính, thương mại, quản lý, quản trị, marketing,

Hình 1. Tình hình khai thác sử dụng CSDL Engineering Village



Hình 2. Tình hình khai thác sử dụng CSDL Wilson





(Địa chỉ truy cập: www.cesti.gov.vn, số liệu do CESTI cung cấp)

(Thời gian sử dụng từ 01/10/2009 đến 30/09/2010)

Các số liệu trên cho thấy mức độ sử dụng thư viện điện tử của sinh viên tăng dần sau khi thư viện cải tiến việc hướng dẫn sử dụng thư viện điện tử. Như vậy, thói quen sử dụng nguồn tài nguyên điện tử với mục đích học tập (học theo chương trình và tự học, tự nghiên cứu để mở mang tầm hiểu biết) đã bắt đầu hình thành trong sinh viên UEF. Đây là một tín hiệu khả quan.

Để đáp ứng nhu cầu truy nhập, sử dụng tài liệu điện tử sẽ tăng lên nhanh nhất là khi sinh viên chuyển từ giai đoạn đại cương sang chuyên ngành, số môn được giảng dạy bằng tiếng Anh nhiều dần lên, khả năng sử dụng tiếng Anh của sinh viên cũng tăng dần theo từng năm, thư viện đang xây dựng các loại cơ sở dữ liệu khác nhau, đặc biệt chú ý CSDL môn học chuyên ngành, CSDL sách, CSDL tạp chí. Với mục đích cung cấp thông tin theo các tính chất khác nhau, thư viện xây dựng các CSDL thư mục, CSDL dữ kiện, CSDL toàn văn. Sinh viên có thể truy cập dễ dàng các tài liệu tra cứu điện tử như bách khoa toàn thư, từ điển điện tử, sách điện tử với phiên bản điện tử của sách in (Electronic book) hoặc sách trực tuyến trên mạng Internet. Thư viện hướng tới sự hợp tác với các viện nghiên cứu kinh tế, trung tâm thông tin lớn và các thư viện đại học khác xây dựng các ngân hàng dữ liệu theo các chuyên ngành đào tạo của trường.

Trong bối cảnh “bùng nổ

thông tin điện tử” diễn ra trên thế giới, sự phát triển của công nghệ mạng và công nghệ số đặt cơ sở cho sự xuất hiện ngành công nghiệp đa truyền thông nội dung số, thư viện điện tử của UEF đang đi trên lộ trình trở thành thư viện số, phấn đấu trở thành trung tâm thông tin tư liệu số về các lĩnh vực kinh tế - tài chính và công nghệ thông tin, quản trị tri thức và thông tin trong môi trường điện tử, khai thác sử dụng có hiệu quả các thông tin số được truyền một cách liên tục trong hệ thống truyền thông và viễn thông. Việc phục vụ mục tiêu đào tạo chất lượng cao sẽ làm xuất hiện thêm các yêu cầu mới, đa dạng, phong phú đòi hỏi truy cập thông tin bình đẳng, đòi hỏi thư viện cung cấp các công cụ hướng dẫn và trợ giúp để định vị thông tin cho các nhu cầu chuyên biệt.

Để có thể thỏa mãn các nhu cầu một cách nhanh chóng, kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng lúc, đúng thời điểm, phù hợp với từng đối tượng, đòi hỏi trách nhiệm của đội ngũ chuyên viên thư viện ngày càng cao và công việc của họ phải đảm nhiệm ngày càng nặng. Ngoài việc vẫn tích cực phục vụ tài liệu dạng in, tài liệu nghe nhìn, các chuyên viên thư viện UEF phải đẩy mạnh:

- Download tài liệu từ nguồn miễn phí trên mạng Internet, xử lý file, xây dựng các bộ sưu tập theo các chủ đề.

- Xử lý tài liệu đa phương tiện, tài liệu điện tử.

- Điện tử hóa, số hóa tài liệu theo chuẩn quốc tế, bảo đảm tính minh bạch trong việc tiếp cận dữ liệu.

- Phổ biến, chia sẻ dữ liệu điện tử.

- Tăng cường kiểm soát chất lượng dữ liệu, quản lý dữ liệu, tạo ra khả năng trao đổi giữa các cơ sở dữ liệu khác nhau.

- Tuân thủ các quy định về quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả cũng như các vấn đề pháp lý, đạo đức khác.

Trong thực tiễn phát triển của các thư viện đại học hàng đầu thế giới, thư viện điện tử ngày càng chứng tỏ ưu thế hơn hẳn của nó so với thư viện truyền thống về phục vụ người dùng tin, về tốc độ tìm tin nhanh chóng, độ chính xác cao và khả năng với tới các nguồn thông tin ở nhiều thư viện khác. Thư viện điện tử cũng đã chứng minh khả năng mạnh mẽ của mình trong lưu trữ và phân phối thông tin, tự động hóa quá trình tìm tin, phát triển nguồn tài liệu v.v.... Đầu tư cho thư viện điện tử là đầu tư cho sự phát triển bền vững của UEF vì thư viện điện tử góp phần đắc lực trong việc bảo đảm đào tạo nhân lực có chất lượng cao, có khả năng tiếp nhận tri thức và thông tin bằng phương tiện kỹ thuật hiện đại. Chính vì vậy, nhà trường cần nâng cao năng lực của máy chủ hàng năm, cho phép tăng cường khả năng lưu trữ số liệu và tốc độ truyền thông tin để thư viện điện tử của UEF được giảng viên và sinh viên khai thác, sử dụng hiệu quả. ●

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Barker Philip. Thư viện điện tử hình ảnh của tương lai // Thông tin tư liệu.-1995.- Số 1.- tr.14-20.

(Xem tiếp trang 60)